HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 205/2019/NQ-HĐND	*Hưng Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 2 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Xét Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 tháng 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Mức thu phí

a) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu bằng 60% mức thu phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại Biểu mức thu phí kèm theo Nghị quyết này.

c) Các loại khoáng sản không quy định tại Biểu mức thu phí kèm theo Nghị quyết này được áp dụng bằng mức thu tối đa theo quy định tại Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

2. Quản lý, sử dụng phí

a) Cơ quan thu phí nộp 100% phí thu được vào ngân sách nhà nước.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí sử dụng nguồn phí bảo vệ môi trường thu được cho công tác bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 246/2008/NQ-HĐND ngày 15/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 20/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Tuyên

BIỂU MỨC THU PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ĐỐI VỚI KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 205/2019/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Các loại cát khác (Cát san lấp, cát xây dựng)	m^3	4.000
2	Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình	m^3	2.000
3	Đất sét, đất làm gạch, ngói	m^3	2.000
4	Các loại đất khác	m^3	2.000
5	Nước khoáng thiên nhiên	m^3	3.000